

## 4.2. Đánh giá kết quả học tập trong sách giáo khoa *Tiếng Việt 2*

*Tiếng Việt 2* thực hiện đánh giá kết quả học tập của HS theo những định hướng chung nói trên, từ đánh giá thường xuyên đến đánh giá định kì. Cuối mỗi tập, *Tiếng Việt 2* có thiết kế đề kiểm tra cuối học kì để GV tham khảo. Các đề tham khảo đánh giá các kiến thức tiếng Việt và kĩ năng đọc, viết mà HS đã học trong mỗi học kì. GV có thể dựa vào cấu trúc này để thiết kế đề phù hợp với điều kiện thực tế của HS.

- Dưới đây là đề kiểm tra cuối học kì I (tập một, trang 141 – 142):

**PHẦN II – ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I**  
(Để tham khảo)

**A. ĐỌC**

1. Đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi:

**ĐÀN MÙA CON**

Đàn máy đàn tấu dương	Giọt đầu vào cánh khế
Củ minh xương thấp dần	Giọt thắm xuống cánh đồng
Chợ đêm lên thành phố	Giọt bay trên má phố
Tỉnh trở lại được con	Ngũ dũ xuống đồng sông
Đàn mưa con bé tí	Sau nhũ lưng trời nở
Trong thiên cung sáng	Đi đâu là khắp nơi
Vua mới ra xăm	Chúng gặp nhau ở biển
Đã can đảm xuống đường	Là sống trong bóng khê

(Ph. Huyệ. H.)

a. Trong bài thơ, những giọt mưa được gọi là gì?  
b. Giọt mưa rơi xuống những đâu?

2. Đọc hiểu:

**CỎ VÀ LỬA**

Ngày xưa, cỏ và lửa là hai chị em ruột, dáng đẹp giống hệt nhau. Khi lớn lên, mẹ cho cỏ và lửa đi riêng, mỗi người một cánh đồng. Lúa chiêm chỉ hàng nắng, dầm gió, tích lũy chất màu là đất, làm ra những hạt thóc vàng. Cỏ cỏ, chỉ mùa đầu xuân với những giọt sương long lanh đọng trên lá. Dần dần, cỏ ốm đi, chỉ còn những lá xanh nhợt nhạt. Một hôm lửa mới có và bạn bè trẻ chơi. Sau khi ăn uống đủ đầy, cật lực nghỉ. Thấy nhà của chị là hàng xóm, lửa mới có và lửa liền lân cận và trung em nhìn đi đứng y. Từ đấy, cỏ sống chung và lửa. Cỏ của lửa ốm vào những ngày lạnh giá những hạt mưa, sương...  
Chưa biết bây giờ, tình tình cỏ và lửa không thay đổi. Chẳng ai ưa cả tình lửa như trước nữa.  
(Theo Nguyễn Nhật)

Trả lời câu hỏi và thực hiện yêu cầu:

a. Trong câu chuyện, lửa và cỏ có mối quan hệ như thế nào?  
 Là bạn của nhau  
 Là hai chị em ruột  
 Là láng giềng của nhau

b. Sau một thời gian ra đi riêng, cỏ và lửa khác nhau như thế nào?  

cỏ	lành mạnh hạt thóc vàng
lửa	ốm yếu dần, chẳng làm ra sản phẩm gì sống dựa dẫm vào người, khèo, sần,...

c. Vì sao lửa làm ra được sản phẩm có ích?  
 Vì lửa chăm chỉ  
 Vì lửa hiền lành  
 Vì lửa biết sống sạch

d. Vì sao cỏ không được ai ưa thích?  
 Vì cỏ chăm chỉ  
 Vì cỏ hiền lành  
 Vì cỏ biết sống sạch

e. Chọn dấu chấm, dấu chấm hỏi hoặc dấu chấm than thay cho dấu trống:  
 Cỏ - Chỉ là cỏ, chỉ chăm đợi nhà chị được khèo.  
 Lửa - Ủ, em ở lại đây, chỉ em mình sẽ càng như lửa mới.  
 Cỏ - Cảm ơn chị nhé.

**B. VIẾT**

1. Nghe - viết: Cỏ và lửa (từ lửa chăm chỉ đến cả tích).  
 2. Viết 3 - 4 câu kể về một việc làm tốt của em ở nhà hoặc ở trường.  
 G:  
 - Việc tốt em đã làm là việc gì?  
 - Em làm việc đó ở đâu, khi nào?  
 - Em có suy nghĩ, cảm xúc gì sau khi làm việc đó?

- Dưới đây là đề kiểm tra cuối học kì II (tập hai, trang 139 – 142):

**PHẦN II – ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 2**  
(Để tham khảo)

**A. ĐỌC**

1. Đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi:

**Cây bàng**

Cả vào mùa đông  
Giống một cây trơ  
Cây bàng trơ trọi  
Là cảnh như hết  
Chắc là nó rất  
Khí vào mùa nắng  
Thì nó xoe ra  
Như cái ô to  
Đang làm bóng mát  
Bóng bàng tròn tím tím  
Tròn như cái nong  
Em ngồi vào trong  
Mắt ai là mắt  
Ái bàng tốt lắm  
Bóng che cho em  
Nhưng ai che bàng  
Cho bàng khỏi nắng?  
(Xuân Quỳnh)

a. Mùa đông, cây bàng như thế nào?  
b. Mùa nào cây bàng tỏa bóng mát?

2. Đọc hiểu:

**Cánh chim báo mùa xuân**

Bên làng bên Xuân Hạ Thu Đông sống trên bốn mùa nà. Năm ấy không hiểu vì sao, mùa đông kéo dài ở thế. Mùa hạ khô hạn rét, benca chim cũng cố gắng đập lông rồi mới đi đem mùa xuân. Nhưng đường xa, gió lạnh, công bố ốm, quá yếu về. Suốt tuần đi thay công. Cây khô, su tử đi không nghĩ, nhưng đi dưới sắc nắng, không đi tiếp được.  
 Chim ăn nê  
 - Nê chầu hàng công nắng không công đm mùa xuân me chầu khó qua khó. Chầu nê!  
 Màng thu đông y. Chim ăn me nhỏ lông cánh từ thành chiếc do chạng cho con. Ăn con bay mờ, bay mờ, cuối cùng cũng đến chỗ ở của mùa xuân. Ăn con thấy một đầu chim ăn trên đường liền

cây do chúng đáp cho bạn. Chú chim bằng biển một nắng mùa xuân hiện ra.  
 - Con thật hiểu thảo, nhân hậu và đáng cảm! Tôi chọn con làm sứ giả của mùa xuân.  
 Ăn con trở về công nắng trên mùa xuân. Tôi đã, mỗi khi thấy chim ăn bay lượn, muốn loại biết nắng mùa xuân sắp về.  
(Theo kể chuyện cho bé)

**Từ ngữ**  
 Sử dụng từ ngữ: người được coi là đại diện cho mùa xuân.

**Trả lời câu hỏi và thực hiện yêu cầu:**

a. Lúc đầu, muốn trả lời bạn con viết như thế nào để đi đón nắng trên mùa xuân?  
 Có sắc đẹp  
 Có sắc lông  
 Có lông dài óng  
 b. Con viết nào đã được cử đi đầu tiên?  
 Chim công  
 Chim én  
 Su tử

c. Vì sao chim én xin đi đón nắng trên mùa xuân?  
 Vì chim én biết mình bay nhanh.  
 Vì chim én khỏe hơn công và su tử.  
 Vì chim én muốn đem nắng đến về cho me.

d. Nhờ đâu chim én đến được nơi ở của nắng trên mùa xuân, không bị về gió chướng?  
 e. Khi nào nắng trên mùa xuân mới hiện ra trước mắt chim én?  
 g. Vì sao chim én được chọn làm sứ giả của mùa xuân?  
 h. Đầu đầu nào thích hợp với các ô vuông dưới đây?  
 Màng thu đông y. Chim ăn mờ đầu vì mùa đông kéo dài.

**B. VIẾT**

1. Nghe - viết: Cây bàng (3 khổ thơ đầu).  
 2. Chọn a hoặc b:  
 a. Chọn a hoặc x thay cho dấu trống:  
 Hàng chuỗi lá  nh mượt  
 Phi lao neo thấp trụng  
 Vài ngà nhỏ ngà đỏ  
 Màng bàng  óng óng.  
(Theo Trần Đăng Khoa)

b. Chọn dấu hỏi hoặc dấu chấm cho chỗ in đậm.  
 Một bác chủ làng lệ  
 Đứng cầu trong bóng chiều  
 Bàng nhìn con có nhà  
 Nhảy lên thuyên như trẻ.  
(Theo Trần Đăng Khoa)

3. Viết 4 - 5 câu kể về một hoạt động ở trường hoặc lớp em (bắt đầu với nghĩ, đi tham quan, đồng diễn thể dục, ...).  
 G:  
 - Trường (hoặc lớp em) đã tổ chức hoạt động gì? Ở đâu?  
 - Hoạt động đó có những ai tham gia? Mọi người đã làm những việc gì?  
 - Nếu suy nghĩ, cảm xúc của em về hoạt động đó.